

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - P Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvnb.vn website: <https://kttvnb.vn>

BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY

Bản tin số : 256/2026

Thứ Chủ Nhật ngày 13 tháng 09 năm 2026

Ngày 03 tháng 08 năm BÍNH NGỌ

SỐ LIỆU THỰC ĐO									
Lượng mưa (mm)		Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 12/09/2026							
Trạm	từ 7h 12/09 đến 7h 13/09	Hồ chứa	Sông	Tỉnh	Mức nước (m)	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng chạy máy (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Ghi chú
Mạc Đĩnh Chi	8.8	Trị An	Đồng Nai	Đồng Nai	58.55	1646	788	0.0	
Tân Sơn Hòa	21.1	Thác Mơ	Bé	Đồng Nai	212.59	416	172	0.0	
Nhà Bè	11.0	Sr.P.Miêng	Bé	Đồng Nai	71.85	386	290	107.7	
Vũng Tàu	7.1	Dầu Tiếng	Sài Gòn	TPHCM	20.12	74	-	58.3	
Thủ Dầu I	16.8	Sông Ray	Ray	TPHCM	69.43	131.9	9.0	0.0	
		Đá Đen	Xoài	TPHCM	43.74	6.2	3.4	0.4	
		Sông Hoả	Hỏa	TPHCM	*	*	*	*	

MỨC NƯỚC THỰC ĐO NGÀY 12/09/2026 (m)									
Trạm	Sông/Kênh	Đỉnh triều				Chân triều			
		Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện
Vũng Tàu	Biển Đông	3.88	13.45	4.04	2.30	1.15	20.45	1.93	08.30
Tân An	Vàm Cỏ Tây	1.66	16.30	1.62	5.30	-0.06	0.30	0.21	11.30
Bến Lức	Vàm Cỏ Đông	1.30	16.30	1.25	5.00	-0.72	0.30	-0.37	12.00
Gò Dầu Hạ	Vàm Cỏ Đông	0.89	20.00	0.85	8.00	0.36	3.00	0.43	14.20
Biển Hòa	Đồng Nai	2.05	17.30	1.99	5.30	-0.55	1.00	-0.08	12.30
Thủ Dầu Một	Sài Gòn	1.74	18.20	1.65	6.20	-0.45	0.30	-0.02	12.45
Dầu Tiếng	Sài Gòn	1.38	22.30	1.37	10.00	0.46	5.00	0.56	17.00
Phú An	Sài Gòn	1.63	17.00	1.50	5.00	-1.56	0.00	-0.73	11.00
Nhà Bè	Đồng Điền	1.62	16.00	1.56	4.00	-1.49	23.00	-0.91	10.00

MỨC NƯỚC DỰ BÁO (m)									
Trạm	Ngày	Đỉnh triều				Chân triều			
		H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện
Phú An	13/09	1.61	18.00	1.51	5.00	-1.36	0.00	-0.97	12.00
	14/09	1.55	19.00	1.49	6.00	-1.17	0.30	-1.15	13.00
	15/09	1.44	20.00	1.46	7.00	-0.91	1.00	-1.27	14.00
	16/09	1.34	21.00	1.40	8.00	-0.64	1.30	-1.37	15.00
	17/09	1.21	22.00	1.31	9.00	-0.34	2.00	-1.42	16.00
Nhà Bè	13/09	1.60	17.00	1.56	4.00	ct	ct	-1.17	11.00
	14/09	1.55	18.00	1.54	5.00	-1.25	0.00	-1.34	12.00
	15/09	1.46	19.00	1.50	6.00	-0.99	0.30	-1.47	13.00
	16/09	1.32	20.00	1.44	7.00	-0.68	1.00	-1.56	14.00
	17/09	1.20	21.00	1.35	8.00	-0.37	1.30	-1.61	15.00
Thủ Dầu Một	13/09	1.72	19.00	1.65	7.00	-0.27	1.25	-0.14	13.00
	14/09	1.67	20.00	1.63	7.30	-0.17	2.00	-0.26	14.00
	15/09	1.59	21.00	1.60	8.00	-0.07	2.30	-0.39	15.00
	16/09	1.47	22.00	1.54	8.30	0.05	3.00	-0.50	16.00
	17/09	1.34	23.00	1.45	9.00	0.19	3.30	-0.57	17.00

Cảnh báo :	Mức nước tại các trạm trên sông Sài Gòn sẽ biến đổi chậm trong 1-2 ngày đầu, sau xuống chậm. Đỉnh triều cao nhất ngày ở mức BĐI-BĐII sẽ duy trì đến hết ngày 16/9/2026.								
Ghi chú :	- Mức nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ (*) : không có số liệu (-) : không mưa - Cấp báo động tại: Phú An, Nhà Bè & Thủ Dầu Một: BĐ I : 1.40 m BĐ II : 1.50 m BĐ III : 1.60 m								

Tin phát lúc: 09:14 giờ ngày 13 tháng 9 năm 2026

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin:

Trần Huỳnh Thảo